

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **62/2020/HS-ST**
Ngày 10 – 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Duy Thiệu và ông Nguyễn Văn Diệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2020/TLST-HS, ngày 10 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lưu Xuân H, sinh ngày 03/02/1987 tại thôn Đông Q, xã Quỳnh Ng, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình;

Nơi cư trú: Thôn Đông Q, xã Quỳnh Ng, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lưu Xuân Cẩn, sinh năm 1952 và con bà Bùi Thị Lý, sinh năm 1961. Trú tại thôn Đông Q, xã Quỳnh Ng, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Quyết định số 17/QĐ-TA ngày 24/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, ngày 30/12/2019 chấp hành xong.

Tiền án: Không:

Nhân thân: Bản án số 52/2011/HS-ST ngày 14/10/2011 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 08/3/2013 chấp hành xong hình phạt tù; tháng 3/2012 thi hành xong án phí. Quyết định số 4411/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục lao động xã hội tỉnh

Thái Bình, thời hạn 12 tháng, do sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 21/11/2014 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2020 đến ngày 09/4/2020 chuyển tạm giam đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1991

Nơi trú tại: Thôn Việt Yên 1, xã Điệp N, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Người làm chứng: Anh Trần Duy S, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn Tiên La, xã Đoan H, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình.

Người chứng kiến:

Ông Vũ Quang H, sinh năm 1970;

Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1971;

Đều trú tại: Tổ 01, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa bị cáo H trích xuất có mặt, vắng mặt anh Huy, anh Sơn, ông Hân, ông Thừa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/4/2020, tại Km59+100 đường Quốc lộ 10 thuộc địa phận tổ 02, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phối hợp với Trạm Cảnh sát giao thông Cầu Nghìn phát hiện Lưu Xuân H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14H2-0565, chở sau là Trần Duy Sơn có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu cả hai về trụ sở Trạm Cảnh sát giao thông Cầu Nghìn tại thị trấn An Bài để kiểm tra. Tại đây, trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và ông Vũ Quang Hân cùng ông Phạm Văn Thừa, tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại lòng tất chân bên trái H đang đi 01 túi nilon trong suốt chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng cục. H khai đó là túi ma túy đá H mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra người Sơn, tổ công tác phát hiện, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước Sơn đang mặc 01 túi nilon trong suốt chứa chất bột màu trắng dạng cục. Sơn khai nhận đó là túi Hêrôin Sơn mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra chiếc xe mô tô nêu trên không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Xuân H ở thôn Đông Q, xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 118/KLGD – PC09 ngày 04/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu giám định là ma túy, loại **Methamphetamine**, có khối lượng **0,6065 gam** (Không thấy sáu nghìn không trăm sáu mươi lăm gam).

Methamphetamine STT: 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ

Bản cáo trạng số 64/CT- VKSQP ngày 09/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Lưu Xuân H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lưu Xuân H như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Xuân H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Xuân H từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ. Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H. Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa: H và Trần Duy Sơn cùng làm thợ sơn ở tỉnh Quảng Ninh nên quen biết nhau. Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 03/4/2020, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14H2-0565 từ nhà lên khu vực thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ với mục đích mua ma túy đá để sử dụng. Khi đến khu vực cây xăng thuộc tổ 02, thị trấn Quỳnh Côi, H gặp và mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết, 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng rồi giấu vào tất chân bên trái đang đi để sử dụng cho bản thân. Sau đó, H điều khiển xe đến nhà Trần Duy Sơn để đón Sơn ra Quảng Ninh làm. Thấy H đến, Sơn bảo H chờ Sơn sang thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ để Sơn lấy đồ. H đồng ý, chờ Sơn tới khu vực thôn Lương Cự Bắc, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ thì Sơn bảo dừng lại chờ, rồi một mình Sơn đi bộ đến cách vị trí H đứng khoảng 20 mét, gặp một người đàn ông và trao đổi gì đó H không biết. Sau đó, Sơn quay lại bảo H chờ Sơn về nhà Sơn để lấy quần áo đi Quảng Ninh làm. Khi cả hai đi đến Trạm Cảnh sát giao thông Cầu Nghìn thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì bản thân rất ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo và mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định có tội:*

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa và được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 15 giờ 20 phút, 17 giờ 05 phút, 22 giờ 45 phút cùng ngày 03/4/2020; Bản kết luận giám định số 118/KLGD – PC09 ngày 04/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng: Trần Duy Sơn, sinh năm 1986, trú tại thôn Tiên La, xã Đoan Hùng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Bản tường trình và biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến: ông Phạm Văn Thừa, sinh năm 1971 và ông Vũ Quang Hân, sinh năm 1970, đều trú tại tổ 01, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ;

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/4/2020, tại tổ 02, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, bị cáo Lưu Xuân H đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người **0,6065 gam Methamphetamine** mục đích sử dụng cho bản thân bị công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi giấu chất ma túy vào tất chân bên trái của bị cáo Lưu Xuân H mục đích để sử dụng đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

b);

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

2.

3

4.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lưu Xuân H thực hiện là nguy hiểm cho chính bản thân bị cáo và mọi người, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự, trị an trong quần chúng nhân dân.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về nhân thân:* Bị cáo Lưu Xuân H có nhân thân xấu, đã bị Tòa án kết án và áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và là đối tượng nghiện ma túy.

[7] *Về hình phạt chính:* Mức hình phạt tù 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mà bà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo Lưu Xuân H đã thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và ngăn ngừa chung cho xã hội.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo Lưu Xuân H tại phiên tòa bị cáo không có thu nhập, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

[9] *Về nguồn gốc số ma túy đá:* Bị cáo Lưu Xuân H khai mua của người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực tổ 02, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[10] *Về xử lý vật chứng:* Đối với số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì số 118/KLGD – PC09 ngày 04/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy là đúng với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14H2-0565 nêu trên đã bị tẩy, xóa số khung, số máy không đọc được. Anh Nguyễn Ngọc Huy, sinh năm 1991, trú tại thôn Việt Yên 1, xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã mua chiếc xe này của một người đàn ông không quen biết tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh để làm phương tiện đi lại, nhưng không có giấy đăng ký xe. Ngày 20/3/2020, anh Huy có vay của H 2.000.000 đồng và H giữ lại chiếc xe trên để làm tin từ đó đến nay. Do chưa xác định được nguồn gốc chiếc xe nên Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[11] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo H và Trần Duy Sơn là độc lập, không liên quan đến nhau, cả hai đều không biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của nhau, do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với Sơn về hành vi đồng phạm với bị cáo hoặc hành vi không tố giác tội phạm mà đã tách ra để xử lý Sơn bằng một vụ án khác.

[12] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lưu Xuân H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lưu Xuân H, anh Nguyễn Ngọc Huy có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Xuân H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Lưu Xuân H **02 (hai)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 03 tháng 4 năm 2020).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 0,5822 gam *Methamphetamine* trong phong bì số: 118/KLGD – PC09 ngày 04/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình cùng bao gói (Vật chứng đang lưu tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành

án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2020).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lưu Xuân H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo Lưu Xuân H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10 tháng 7 năm 2020), anh Huy có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình (báo cáo);
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo H; anh Huy;
- Nhà tạm giữ Công an H.Quỳnh Phụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huy Hoàng